TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 119/2022/HSPT
Ngày: 26/09/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**
Các Thẩm phán: 1/ Ông **NGUYỄN TUẤN LONG**
2/ Ông **TRẦN ANH KHOA**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **LÊ NGỌC XUÂN THIỆN –** Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **VÕ VĂN THÀNH** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 122/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 07 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn N, Nguyễn Đức P, Nguyễn Đình T, Mai Xuân H, Lê Quang S, Võ Văn H, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HSST ngày 13/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. NGUYỄN N - Sinh năm: 1993 tại Khánh Hòa
Nơi cư trú: thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Nguyễn S – Sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1973; Vợ: Phạm Thị H – Sinh năm: 1992, có 3 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

2. NGUYỄN ĐỨC P - Sinh năm: 1995 tại Khánh Hòa
Nơi cư trú: thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh;
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông: Nguyễn Xi P – Sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị M – Sinh năm: 1971; Vợ: Nguyễn Thị M – Sinh năm: 1993, có 2 con sinh năm 2014 và năm 2021.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

3. NGUYỄN ĐÌNH T - Sinh năm: 1992 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn D – Sinh năm: 1963 và bà Lê Thị B – Sinh năm: 1963; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

4. MAI XUÂN H - Sinh năm: 1993 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Mai Văn S – Sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1970; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

5. LÊ QUANG S - Sinh năm: 1998 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: không rõ và bà Lê Thị H – Sinh năm: 1966; Vợ: Phan Thị Thiện N – Sinh năm: 1997, có 3 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

6. VÕ VĂN H - Sinh năm: 1988 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Võ Đ (đã mất) và bà Trần Thị H – Sinh năm: 1953; Vợ: Võ Thị H – Sinh năm: 1988, có 2 con sinh năm 2008 và 2016.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Văn H:*

Luật sư Lê Văn T – Văn phòng Luật sư Văn T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư vắng mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

Bị hại: Ông **Nguyễn Ngọc S** – Sinh năm: 1972

Trú tại: Thôn X, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/10/2020, Lê Quang S điều khiển xe mô tô biển số 79C1-X chở Võ Văn H; Mai Xuân H điều khiển xe môtô biển số 79K7-A chở Nguyễn Đinh T; Nguyễn N điều khiển xe môtô biển số 79L9 B chở Nguyễn Đức P cùng mang theo đèn pin, lờ, vợt, thùng nhựa và bao nylon đến bờ biển thuộc thôn X, xã N, thị xã N để bắt hải sản bán lấy tiền tiêu xài. Do bắt được ít nên cả nhóm đi dọc theo mương nước dẫn vào các đìa nuôi hải sản của người dân, khi đến cuối mương thấy đìa nuôi ốc của ông Nguyễn Ngọc S không có người trông coi, tất cả cùng nhau lén lút xuống đìa dùng lờ, vợt bắt được 50kg ốc hương (size khoảng 170 - 180 con/kg) rồi bỏ vào thùng nhựa và bao nylon chở đi tiêu thụ, nhưng trên đường đi thì bị Công an xã N tuần tra phát hiện, thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận: 50kg ốc hương các bị cáo chiếm đoạt trị giá 6.900.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HSST ngày 13/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt các bị cáo Nguyễn N, Lê Quang S, Võ Văn H, Mai Xuân H, Nguyễn Đình T, Nguyễn Đức P mỗi bị cáo 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/6/2022, bị cáo Mai Xuân H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 17/6/2022, các bị cáo Nguyễn N, Võ Văn H, Nguyễn Đức P, Lê Quang S, Nguyễn Đình T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho rằng Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án trước khi mở phiên tòa sơ thẩm là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

Tại bản luận cứ của luật sư Lê Văn T bào chữa cho bị cáo Võ Văn H, luật sư T cho rằng mức hình phạt 9 tháng tù mà Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo H là quá nghiêm khắc và trái pháp luật, bị cáo H có 4 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần phải được áp dụng Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự để được hưởng án treo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức hình phạt ngang bằng nhau và so sánh với các vụ án khác để cho các bị cáo được hưởng án treo thì mới tương xứng với tính chất của vụ án này.

Phát biểu quan điểm về luận cứ của luật sư, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa cho rằng việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành

vi phạm tội của các bị cáo trong từng vụ án là khác nhau nên yêu cầu của luật sư là không có cơ sở.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo của bị cáo Mai Xuân H, Nguyễn N, Võ Văn H, Nguyễn Đức P, Lê Quang S, Nguyễn Đình T được nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa vào các ngày 15 và 17/6/2022. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp, do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

Tại đơn trình bày đề ngày 16/9/2022, bị hại Nguyễn Ngọc S xác định vào ngày 12/7/2022 ông có nộp đơn xin cứu xét cho bị cáo Nguyễn Đình T, tuy nhiên đây không phải là đơn kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, mà chỉ là đơn xin xem xét cho bị cáo T, ông không kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

[2] Về tố tụng:

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị hại Nguyễn Ngọc S và luật sư Lê Văn T tham gia phiên tòa phúc thẩm nhưng ông S và luật sư T vắng mặt. Luật sư T có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời bị cáo Võ Văn H đồng ý xét xử vụ án vắng mặt luật sư bào chữa cho bị cáo. Căn cứ khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định xét xử vắng mặt luật sư Lê Văn T và bị hại Nguyễn Ngọc S.

[3] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của các bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn N, Mai Xuân H, Võ Văn H, Nguyễn Đức P, Lê Quang S, Nguyễn Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Xem xét nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QĐHPT-HS ngày 06/5/2022 và Thông báo dời ngày xét xử số 603/TB-TA ngày 26/5/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa thì vụ án Nguyễn N và đồng phạm bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được đưa ra xét xử vào lúc 14 giờ ngày 09/6/2022. Biên bản phiên tòa cũng thể hiện việc phiên tòa xét xử sơ thẩm được khai mạc vào lúc 14 giờ ngày 09/6/2022 và kết thúc vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 13/6/2022, tuy nhiên thời điểm Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành nghị án được ghi nhận trong Biên bản nghị án là một thời điểm khác, không phù hợp với thời gian phiên tòa diễn ra theo nội dung của Biên bản phiên tòa.

Như vậy, có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm mà không thể khắc phục được, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để tiến hành xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

Vì bản án sơ thẩm bị hủy để xét xử lại nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo.

[3] Về án phí: Các bị cáo có kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 43/2022/HSST ngày 13/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa để xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

2/ ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Nguyễn N, Nguyễn Đức P, Nguyễn Đình T, Mai Xuân H, Lê Quang S, Võ Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TX Ninh Hòa
- VKSND TX Ninh Hòa
- Chi cục THADS TX Ninh Hòa
- TAND TX Ninh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.